TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 169/2025/HNGĐ-ST Ngày 29 tháng 4 năm 2025 "*V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình*"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Duy Liệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Tật, Lê Văn Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyển – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Bà Cấn Tỳ Dung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 19/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 31/3/2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 12/2025/QĐHPT ngày 11/4/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1994 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: TDP Đ, phường PS, thị xã C, tỉnh BG

Bị đơn: Chị Hoàng Thị Trang T, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn LX, xã VT, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Nguyễn Văn H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Hoàng Thị Trang T kết hôn năm 2023, đăng ký kết hôn tại UBND xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì. Hai bên kết hôn trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại tổ dân phố Đ, phường PS, thị xã C, tỉnh BG Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng một năm thì phát sinh mâu Tẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp tính cách, không hiểu nhau, bất đồng quan điểm, mâu Tẫn kéo dài, vợ chồng đã sống ly thân, cắt đứt mọi

quan hệ từ tháng 7/2024 đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Hoàng Thị Trang T.

- Về con chung: Anh H khai giữa anh và chị T không có con chung.

- Về tài sản chung, riêng, công nợ chung: Anh H xác nhận không có.

Đối với bị đơn là chị Hoàng Thị Trang T, Toà án không ghi được ý kiến của chị T về yêu cầu khởi kiện của anh H với lý do: Chị T cố tình trốn tránh, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã phối hợp với chính quyền địa phương xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì tiến hành làm việc với bà PH Thị H1 – Là mẹ đẻ chị Hoàng Thị Trang T. Tại biên bản ghi lời khai ngày 03/3/2025, bà H1 cho biết: Chị Hoàng Thị Trang T là con gái bà, chị T và anh H lấy nhau có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì. Sau khi kết hôn, chị T về sống với anh H tại tổ dân phố Đ, phường PS, thị xã C, tỉnh BG Vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được thời gian ngắn thì phát sinh mâu Tẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp tính cách, không hiểu nhau, bất đồng quan điểm, hai anh chị đã sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ từ tháng 5/2024 đến nay. Nay anh H xin ly hôn với chị T bà thấy rằng hai anh chị không thể tiếp tục chung sống với nhau được, bà đề nghị Toà án giải quyết dứt điểm vụ việc.

- Về con chung, tài sản chung, riêng, nợ chung: Bà H1 cho biết giữa anh H và chị T không có con chung, không có tài sản chung, riêng, nợ chung.

Ngoài ra, bà PH Thị H1 còn cho biết thêm: Chị T đã nhận được các văn bản tố tụng của Toà án, tuy nhiên do bận công việc, chị T không đến Toà án làm việc được, hiện nay chị T làm gì, ở đâu thì bà không biết.

Do điều kiện bận công việc, không thể tham gia tố tụng tại Tòa án được, anh Nguyễn Văn H có đơn đề nghị Tòa án xét xử, giải quyết vụ án vắng mặt. Chị Hoàng Thị Trang T vắng mặt không có lý do.

*** Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa**:

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho anh Nguyễn Văn H được ly hôn chị Hoàng Thị Trang T.

- Về con chung: Không có nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về tài sản chung, riêng, nợ chung: Anh H khai không có, chị T vắng mặt nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Anh H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn H làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với chị Hoàng Thị Trang T, quan hệ pháp luật Tòa án giải quyết là ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là chị T có hộ khẩu thường trú tại huyện Ba Vì nên vụ án Tộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.1. Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn tại phiên tòa: Anh Nguyễn Văn H có đơn đề nghị Toà án xét xử vụ án vắng mặt, chị Hoàng Thị Trang T đã được Tòa án tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Hoàng Thị Trang T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội ngày 17/4/2023 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh H, chị T sống hạnh phúc với nhau được khoảng một năm thì phát sinh mâu Tẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, trong cuộc sống hay cãi nhau, hai bên không cùng chí hướng xây dựng hạnh phúc gia đình, vợ chồng đã sống ly thân nhau, cắt đứt mọi quan hệ từ tháng 7/2024 đến nay. Xét thấy mâu Tẫn vợ chồng giữa anh H và chị T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho anh Nguyễn Văn H được ly hôn với chị Hoàng Thị Trang T.

[3] Về con chung: Anh Nguyễn Văn H khai không có, bà PH Thị H1 mẹ đẻ chị T cho biết giữa chị T và anh H không có con chung nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung: Anh Nguyễn Văn H và bà PH Thị H1 là mẹ đẻ chị T khai không có, chị T vắng mặt không thể hiện quan

điểm nên Hội đồng xét xử chưa xem xét. Khi nào chị T có yêu cầu giải quyết thì sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình; Các Điều 147, 227, 228, 235, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án, **Xử**:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc xin ly hôn chị Hoàng Thị Trang T. Anh Nguyễn Văn H được ly hôn chị Hoàng Thị Trang T.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, riêng, công nợ chung: Hội đồng xét xử không giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền này được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà anh H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội ngày 23/01/2025 theo biên lai số 0041104.

5. Quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Văn H và chị Hoàng Thị Trang T có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Ba Vì, Tp. Hà Nội;*
- *Chi cục THADS huyện Ba Vì;*
- *UBND xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Duy Liệu